TÒA ÁN NHÂ DÂ **QUẬN HOÀNG MAI** **TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐST- DS	*Hoàng Mai, ngày 18 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng d**Â** sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án d**Â** sự thụ lý số 52/2021/TLST - DS, ngày 13 tháng 10 năm 2021

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NgÂ hàng TMCP H

Trụ sở tại; Số 54A N, phường L, quận Đ, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L , Chức vụ: Tổng giám đốc MSB

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức Q , Chức vụ: Tổng giám đốc Ng**Â** hàng quản lý tín dụng (theo giấy Ủy quyền số: 3897/2020/UQ-TGĐ ngày 20/7/2020 của Tổng giám đốc MSB)

Người được ủy quyền lại: Ông Trịnh Tuấn A - chuyên viên cao cấp (theo giấy ủy quyền số: 2379/UQ-PVB ngày 13/4/2021 của MSB)

Bị đơn: Ông Vũ Ngọc Â, sinh năm 1975

Bà Đào Mai H, sinh năm 1986

HKTT và chỗ ở hiện nay: Căn hộ 2206, tòa T&T Reverviwe, số 440 V, phường V, quận H, Hà Nội.

Bà **H** ủy quyền cho ông **Â** tại giấy ủy quyền ngày 21/12/2021.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Vũ Hoàng Thảo N , sinh ngày 24/02/2010
2. Cháu Vũ Hoàng H , sinh ngày 15/11/2012
3. Cháu Vũ Gia H , sinh ngày 11/8/2014
4. Cháu Vũ Gia H , sinh ngày 09/3/2017

(các cháu là con ông Vũ Ngọc Â và chị **Đào Mai H** do ông Vũ Ngọc Â làm đại diện).

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Vũ Ngọc Â và bà **Đào Mai H** xác nhận nợ Ng**Â** hàng T**H** mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam theo hợp đồng cho vay số 2911/2019/HĐCV , phụ lục số 01 ngày 29/11/2019, giấy nhận nợ ngày 03/12/2019 tạm tính đến ngày 08/3/2022 là: **1.990.254.011** đồng**; Trong đó**:

+ Nợ gốc : **1.662.712.098** đồng;

+ Nợ lãi trong hạn: 319.374.110 đồng;

+ Nợ lãi quá hạn : 8.167.803 đồng;

2. Ông Vũ Ngọc Â và bà **Đào Mai H** sẽ thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc, tiền lãi cho Ng**Â** hàng theo lộ trình như sau:

- Ngày 09/4/2022 thanh toán số tiền 200.000.000 đồng nợ gốc
- Ngày 09/5/2022 thanh toán số tiền 200.000.000 đồng nợ gốc
- Ngày 09/6/2022 thanh toán nốt toàn bộ dư nợ gốc còn lại và lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 2911/2019/HĐCV và phụ lục số 01ngày 29/11/2019; Giấy nhận nợ lần thứ 01 số: SL0312/2019/CVCN ký ngày 03/12/2019.

3. Trường hợp ông Vũ Ngọc Â và bà **Đào Mai H** vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào theo thỏa thuận như trên thì Ng**Â** hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản là Căn hộ chung cư số 2206, Tòa nhà T&T Riverview có diện tích sàn: 101,2m^2 tại địa chỉ: Tòa nhà hỗn hợp dịch vụ, t**H** mại và căn hộ T&T Vĩnh Hưng, số 440 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CT 111858, số vào sổ cấp GCN: CS 46639 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 04/11/2019, đứng tên bà **Đào Mai H** và ông Vũ Ngọc Â. Theo Hợp đồng thế chấp, số công chứng: 3231/2019/HĐTC; Quyển số: 11-TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 29/11/2019, tại Văn phòng Công chứng A9, địa chỉ: Số 62 Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà **Đào Mai H** và ông Vũ Ngọc Â đối với MSB. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bà **Đào Mai H** và ông Vũ Ngọc Â có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho MSB, nếu thừa MSB trả lại cho chủ tài sản.

5. Kể từ ngày 09/03/2022, ông Vũ Ngọc Â và bà **Đào Mai H** còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với ng**Â** hàng.

6. Ông Vũ Ngọc Â và bà **Đào Mai H** phải chịu tiền án phí d**Â** sự sơ thẩm là: 35.853.810 đồng và chịu tiền chi phí xem xét thẩm định là 3.000.000 đồng.

Trả lại cho Ng**Â** hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam số tiền 33.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 49435 ngày 13/10/2021 tại Chi cục thi hành án d**Â** sự quận Hoàng Mai.

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

8. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án d**Â** sự thì người được thi hành án d**Â** sự, người phải thi hành án d**Â** sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án d**Â** sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án d**Â** sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc